

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 128/2018/HSST
Ngày 30 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Thịnh

Bà Vũ Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2018/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2018/QĐXXST - HS ngày 19/10/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Anh V1, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1983 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn TT, xã ĐT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Xuân L và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Nguyễn Thị Đ và có 02 con (lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 24 ngày 04/4/2013, Công an phường LB, thành phố V xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Anh V1 về hành vi Trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ, V1 nộp phạt ngày 05/4/2013. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2018 đến nay, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm: 1973; trú tại: Thôn G, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1957; trú tại: Thôn TT, xã ĐT, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 18/5/2018, Tổ công tác phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại khu vực cổng nhà hàng Lục Nam thuộc phường Khai Quang, thành phố V tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng Nguyễn Văn Ph, thu giữ: Thu tại túi quần bên trái Ph đang mặc 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng (Ph khai nhận là ma túy Heroin của Ph tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân), niêm phong ký hiệu B1; tạm giữ của Ph 01 điện thoại Iphone màu trắng, bị vỡ màn hình. Về nguồn gốc gói ma túy, Nguyễn Văn Ph khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 ngày 17/5/2018, Ph gọi điện thoại cho Hoàng Anh V1, hỏi mua 550.000đ ma túy Heroin, V1 đồng ý và bảo Ph đến nhà V1. Sau đó, Ph đi xe máy đến nhà V1 ở thôn TT, xã ĐT, thành phố V. Ph đi lên tầng 2 vào phòng ở của V1 (khi đó V1 chỉ có một mình) và mua được của V1 03 gói ma túy Heroin với giá 550.000đ, V1 còn cho thêm Ph 01 gói ma túy Heroin. Mua được ma túy, Ph đem 04 gói ma túy Heroin về nhà sử dụng hết 03 gói ma túy còn lại 01 gói ma túy, Ph cất giấu trên người mục đích để sử dụng đến ngày 18/5/2018 thì bị cơ quan công an phát hiện, thu giữ trên.

Ngoài ra Ph còn khai: Khoảng 02 giờ ngày 18/5/2018, Ph và 01 nam giới tên T, khoảng 30 tuổi ở huyện ML, thành phố Hà Nội là người làm cùng Ph tại công trường xây dựng khu chung cư An Phú thuộc phường KQ, thành phố V đi đến nhà V1 để mua ma túy về cùng sử dụng. Ph khai nhận Ph điện thoại cho V1 xong V1 không nghe máy, Ph dùng xe máy lái T đến đầu ngõ nhà V1 thì dừng lại, T một mình đi vào gặp V1, lúc sau T quay ra và nói với Ph đã mua được 01 gói ma túy Heroin với giá 200.000đ, Ph không chứng kiến T mua ma túy của ai. Ph và T đi về công trường xây dựng và cùng nhau sử dụng hết gói ma túy trên.

Ngày 18/5/2018, CQĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Anh V1, kết quả: Thu giữ trên nóc tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của V1 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba bên trong có 05 gói giấy nhỏ đều chứa chất cục bột màu trắng, niêm phong ký hiệu A1 (V1 khai nhận là ma túy Heroin); thu trên giường trong phòng chứa đồ của V1 01 gói nilon nhỏ bên trong có các hạt tinh thể dạng đá, niêm phong ký hiệu A2 (V1 khai nhận là ma túy đá), đều là của V1 cất giấu để sử dụng cho bản thân; thu dưới gầm giường trong phòng ngủ của V1 01 chai nhựa có cắm 01 coóng thủy tinh và ống hút bằng nhựa, V1 khai nhận là bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá của V1; và tạm giữ của V1 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng cùng số tiền 3.995.000đ.

Tại kết luận giám định số 645 ngày 22/5/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0271g (không kể bao bì). Khối lượng Heroin có trong 0,0271g mẫu là 0,0121g.

Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,5314g (không kể bao bì). Khối lượng Heroin có trong 0,5314g mẫu là 0,2123g.

Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,0068g (không kể bao bì). Khối lượng Methamphetamine trong 0,0068g mẫu là 0,001g. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định A1 = 0,4052g mẫu, A2 = 0,00g mẫu, B1 = 0,00g mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Hoàng Anh V1, V1 khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 16/5/2018, V1 đi đến ngõ 4, đường TQT, phường NQ, thành phố V gặp 01 người nam giới khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) và nhờ người này mua hộ 5 gói ma túy Heroin với giá 800.000đ, V1 đem về cất giấu trong vỏ bao thuốc lá Vinataba; đối với gói ma túy đá, V1 khai: Khoảng 09 giờ ngày 16/5/2018, khi V1 đang đứng tại khu vực Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Vĩnh Phúc thuộc xã ĐT, thành phố V thì gặp một người tên Đ (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) cho V1 gói ma túy đá. Toàn bộ số ma túy nêu trên, V1 cất giấu trong phòng của mình, mục đích sử dụng thì bị cơ quan công an thu giữ.

Quá trình điều tra, CQĐT đã tiến hành kiểm tra điện thoại của Hoàng Anh V1 có số thuê bao 0986.322.183. Kết quả: Trong thư mục “Nhật ký cuộc gọi”: “Cuộc gọi đến” ngày 17/5/2018: trong khoảng thời gian từ 11 giờ 32 đến 11 giờ 34 có 05 cuộc gọi đến từ thuê bao ký hiệu “FUONG MEDOL”, trong khoảng thời gian từ 12 giờ 10 đến 20 giờ 10 có 04 cuộc gọi đến từ thuê bao ký hiệu “A.DUNG METADOL”; ngày 18/5/2018: trong khoảng thời gian từ 6 giờ 45 đến 11 giờ 19 có 04 cuộc gọi đến từ các thuê bao ký hiệu “TIEP MEDOL”, “A.SON METADOL”, “FUONG MEDOL”, “A.DUNG METADOL”. “Cuộc gọi đi”: ngày 18/5/2018, có 02 cuộc gọi đi đến thuê bao ký hiệu “FUONG MEDOL”. Trong thư mục “Tin nhắn đến”: từ ngày 23/4/2018 đến 28/4/2018, có 03 tin nhắn đến từ số thuê bao ký hiệu “A.SON METADOL”. Trong thư mục “Tin nhắn đã gửi”: Không có tin nhắn nào. Hoàng Anh V1 khai nhận các cuộc gọi của “FUONG MEDOL” là hỏi mua ma túy của V1 nhưng V1 không bán còn các cuộc gọi và tin nhắn còn lại là nói chuyện B thường.

CQĐT đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Văn Ph với Hoàng Anh V1 để xác định V1 có bán trái phép chất ma túy cho Ph vào khoảng 10 giờ 30 ngày 17/5/2018 và V1 có bán ma túy cho Ph và người tên T vào khoảng 02 giờ ngày 18/5/2018 hay không nhưng V1 không thừa nhận việc bán ma túy cho Ph, T, V1 chỉ thừa nhận số ma túy bị CQĐT thu giữ khi khám xét khẩn cấp là của V1 tàng trữ, mục đích để sử dụng cho bản thân; việc mua bán trái phép chất ma túy giữa V1 và Ph, T (theo lời khai của Ph) diễn ra không có ai chứng kiến, ngoài lời khai của Ph không có tài

liệu, chứng cứ nào khác chứng minh việc V1 đã bán ma túy cho Ph, T do vậy, CQĐT không đủ căn cứ để xử lý đối với Hoàng Anh V1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra, CQĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc xác định Hoàng Anh V1 còn có mối quan hệ quen biết với các đối tượng Phạm Văn S, sinh năm 1977, ở xã ĐĐ, huyện TĐ và Kim Văn B, sinh năm 1984, ở xã ĐT, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, đều là các đối tượng nghiện hút chất ma túy đang điều trị Methadone tại Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Vĩnh Phúc. S, B khai nhận nhiều lần mua ma túy của V1 để sử dụng cho bản thân nhưng không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể từng lần mua, tuy nhiên V1 không thừa nhận bán ma túy cho S và B. Cơ quan điều tra Công an thành phố V tiếp tục triệu tập đối tượng S, B đến để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa V1 và các đối tượng B, S xong các đối tượng trên không có mặt tại địa phương; địa phương và gia đình không biết các đối tượng B và S đang làm gì, ở đâu. CQĐT không thu thập được tài liệu, chứng cứ gì khác để chứng minh Hoàng Anh V1 có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Kim Văn B và Phạm Văn S. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với V1 về hành vi bán trái phép chất ma túy cho B và S.

Cáo trạng số 127/CT-VKSTP.VY ngày 15/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Hoàng Anh V1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Anh V1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Nguyễn Văn Ph vắng mặt, quá trình điều tra khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/5/2018, Ph đến nhà V1 tại ĐT, thành phố V, Vĩnh Phúc mua ma túy Heroin của V1 để sử dụng cho bản thân và khoảng 02 giờ ngày 18/5/2018, Ph cùng đối tượng T (không rõ họ, địa chỉ) đến nhà V1 mua ma túy của V1 (T lên mua, V1 không chứng kiến) cùng nhau sử dụng, cả hai lần đều không có người chứng kiến. Ph bị thu giữ chiếc điện thoại iphone, màu trắng bị vỡ màn hình (BL 99- 104).

V1 không thừa nhận bán ma túy cho Ph và T.

Bà Nguyễn Thị M tại phiên tòa khai nhận: Số tiền 3.995.000đ mà V1 bị thu giữ là tiền bà đưa cho V1 để đóng học và mua sữa cho cháu bà, không liên quan tới việc phạm tội. Bà đã nhận lại số tiền trên và không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Anh V1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hoàng Anh V1 từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ để sử dụng ma túy; trả lại cho Ph điện thoại Iphone màu trắng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Hoàng Anh V1 không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Anh V1 tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2018, Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Anh V1, ở thôn TT, xã ĐT, thành phố V, thu giữ của V1: 05 gói nhỏ bên trong có 0,5314g chất bột cục màu trắng, qua giám định xác định có ma túy Heroin, khối lượng Heroin trong mẫu vật thu giữ là 0,2123g; 01 gói nhỏ bên trong có 0,0068g các hạt tinh thể dạng đá, qua giám định xác định có ma túy Methamphetamine, khối lượng Methamphetamine trong mẫu vật thu giữ là 0,0010g, V1 tàng trữ số ma túy trên để sử dụng cho bản thân và thu giữ một số dụng cụ sử dụng ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Anh V1 đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Tàng trữ ma túy để sử dụng sẽ ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người; có thể tạo ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm

trọng. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, không biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Mặt khác, hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, phức tạp, từ đó nảy sinh những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đó là: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có bố là Hoàng Xuân L được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì và Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định là phù hợp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[3] Đối với những người liên quan.

Đối với Nguyễn Văn Ph có hành vi tàng trữ 0,0271g ma túy Heroin, mục đích để sử dụng cho bản thân, bản thân Ph chưa bị kết án về tội phạm ma túy; khối lượng ma túy Heroin thu giữ của Ph chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 03/11/2011, Ph bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, Ph chưa nộp phạt. Qua xác minh tại địa phương trong thời gian từ cuối tháng 10 năm 2011 đến năm 2016, Ph vẫn làm ăn, sinh sống tại địa Ph, vì vậy Ph được hưởng thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nay đã hết thời hiệu xử phạt. Do vậy, ngày 03/6/2018, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ph về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt là 1.000.000đ là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị M mẹ ruột V1 đưa cho V1 tiền để đóng học phí cho con V1, không liên quan đến hành vi phạm tội của V1, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Phạm Văn S, Kim Văn B là người khai nhận nhiều lần mua ma túy của V1 để sử dụng. Tuy nhiên, quá trình điều tra các đối tượng khai không nhớ

ngày tháng mua, đã sử dụng hết số ma túy, CQĐT không thu giữ được. Bên cạnh đó, CQĐT không tiến hành xét nghiệm nước tiểu để xác định nồng độ Moophin trong cơ thể của S, B, mặt khác do các đối tượng B, S không có mặt tại địa Ph, do vậy CQĐT chưa có căn cứ điều tra xử lý đối với các đối tượng S, B trong vụ án này. Đối với đối tượng tên T là người Nguyễn Văn Ph khai cùng Ph đến mua ma túy của Hoàng Anh V1 vào rạng sáng ngày 18/5/2018: Ph khai nhận chỉ biết người này tên T, khoảng 30 tuổi, ở huyện ML, thành phố Hà Nội, là người làm cùng ở công trình xây dựng chung cư An Phú, phường KQ, thành phố V. CQĐT đã tiến hành xác minh tại Công an phường KQ nhưng không có đối tượng nào như Ph mô tả tại khu vực trên, do vậy, CQĐT không có căn cứ điều tra, xử lý. Đối với người nam giới V1 khai đã bán cho Hoàng Anh V1 05 gói ma túy Heroin, tuy nhiên V1 không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, chỉ biết người này khoảng 40 tuổi thường xuất hiện ở khu vực ngõ 4, đường TQT, phường NQ, thành phố V. CQĐT đã tiến hành xác minh tại Công an phường NQ nhưng không có đối tượng nào như V1 mô tả nên CQĐT không có căn cứ điều tra trong vụ án này. Đối với nam giới tên Đ là người V1 khai đã cho V1 01 gói ma túy đá, tuy nhiên V1 không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Đ; CQĐT đã tiến hành xác minh tại công an xã ĐT về đối tượng Đ thường xuất hiện ở khu vực Trung tâm phòng chống HIV/AIDS tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không có người nào như V1 mô tả nên CQĐT không có căn cứ điều tra đối với Đ trong vụ án này.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với số tiền 3.995.000đ thu giữ của Hoàng Anh V1, qua điều tra xác định: Ngày 17/5/2018, V1 cầm số tiền trên của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị M để đóng học phí cho con V1, không liên quan đến hành vi phạm tội của V1. Ngày 09/8/2018, CQĐT Công an thành phố V đã trả lại bà M số tiền trên, bà M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Ph, qua điều tra xác định là tài sản của Ph, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho Ph. Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng thu giữ của Hoàng Anh V1, là tài sản của V1. Qua điều tra, CQĐT chưa đủ căn cứ xác định V1 sử dụng chiếc điện thoại trên vào việc phạm tội, tuy nhiên có một số nội dung cần làm rõ nên CQĐT tiếp tục tạm giữ để điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau. Đối với 0,4052g ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cùng 01 bộ sử dụng ma túy đá tự chế gồm: 01 chai nhựa có cắm 01 coóng thuỷ tinh và ống hút bằng nhựa không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; qua xác minh tại địa phương và thẩm tra tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn

định, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Anh V1 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18 tháng 5 năm 2018.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,4052g ma túy Heroine cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định. Tịch thu tiêu huỷ 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa có cắm 01 coóng thuỷ tinh và ống hút bằng nhựa không còn giá trị sử dụng. Trả lại Nguyễn Văn Ph 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, bị vỡ màn hình.

(Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 22/10/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV- QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Hoàng Anh V1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết Bản án./

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

V1 Văn Mạnh